

“LÝ THÁI TỔ” HAY “LÍ THÁI TỔ”?

Lê Công Lý

Trên tạp chí *Hồn Việt* số 8/2010 có bài “Phải viết là Lý Thái Tổ” của ông Nguyễn Quảng Tuân với các nội dung chính như sau:

(1) Trưng dẫn các tài liệu chủ trương viết “i” đối với các tiếng có phụ âm đầu + vần “i” (thí dụ: *hi, ki, li, v.v.*): Từ các từ điển cổ như *Dictionarium Anamitico – Latinum* (1772 – 1773) của giám mục Pigneaux de Béhaine, *Dictionarium Anamitico – Latinum* (1838) của giám mục J.L. Taberd, *Dictionarium Anamitico – Latinum* (1877) của J.B. Theurel đến *Đại Nam quốc âm tự vị* (1895 – 1896) của Huỳnh Tịnh Paulus Của, *Việt Nam từ điển* (1931) của Hội Khai trí Tiến đức; từ quy định *Chuẩn hóa chính tả và thuật ngữ* (1980) của Bộ Giáo dục và Ủy ban Khoa học xã hội đến *Từ điển chính tả* (1985) do Hoàng Phê chủ biên và *Từ điển tiếng Việt* (1988) cũng do Hoàng Phê chủ biên.

(2) Khẳng định quy định nói trên là “không ổn” và “chỉ được áp dụng trong học đường đối với sách giáo khoa, còn báo chí và nhất là đại chúng ngoài xã hội đều không tuân theo”. Từ đó tác giả đề xuất nên viết “y” đối với các từ “gốc Hán” (thí dụ: *hy vọng, hý khúc, v.v.*) và viết “i” đối với các từ “gốc Nôm” [sic] (thí dụ: *cười hi hi, hú hí, v.v.*).

(3) Đề xuất nên viết là “Lý” Thái Tổ chứ không nên viết “Lí” Thái Tổ vì đại chúng đã quen viết “lý” (y dài) rồi: “*Bệ tượng đài đã ghi rõ ràng: Lý Thái Tổ với chữ Lý viết “y” dài thể thì chữ “Lý” làm sao có thể sửa lại thành “i” ngắn được.*”

(Để tiện trình bày, sau đây chúng tôi xin gọi vắn tắt là quan điểm viết “y” dài và quan điểm viết “i” ngắn).

Chúng tôi nhận thấy cách lập luận của ông Nguyễn Quảng Tuân là không đủ sức thuyết phục. Bởi lẽ:

(1) *Về mặt chính thống* thì, như dẫn chứng của chính ông Nguyễn Quảng Tuân, từ xưa tới nay các bộ từ điển uy tín và các nhà xuất bản uy tín (như nhà xuất bản Giáo Dục, nhà xuất bản Khoa học xã hội) đều chủ trương viết “i” ngắn. Một khi chủ trương này được áp dụng trong học đường thì có thể nói nó đã thành khuôn mẫu cho toàn xã hội, vì có mấy ai biết chữ mà không từ học đường hay sách giáo khoa? Do đó, nếu chỉ căn cứ vào sự “quen dùng” thì không đủ sức thuyết phục người ta từ bỏ cái chính thống vốn có cơ sở khoa học của nó.

(2) *Về mặt khoa học*, chủ trương viết “i” ngắn, ngoài yêu cầu chuẩn hóa chính tả ra, còn có nhiều cơ sở khoa học:

- Tiết kiệm nét chữ (thống nhất với quy luật tiết kiệm của ngôn ngữ).
- Viết “i” để giống với kí hiệu phiên âm quốc tế /i/, giúp thuận lợi trong việc phiên âm và đọc chữ Việt của người nước ngoài.

(3) Về mặt dạy chữ, thống nhất viết “i” giúp người học, nhất là trẻ em, dễ viết hơn. Ngoài ra, về mặt khoa học (gọi hình), viết “i” cũng sẽ gọi hình được độ mở miệng hẹp nhất khi phát âm này.

Đến đây, một câu hỏi rất tự nhiên đặt ra là: Thế thì cơ sở nào để chữ “y” xuất hiện và được dùng khá phổ biến như hiện nay?

Theo chúng tôi, chữ “y” xuất hiện là do nhu cầu khắc phục lỗi của chữ quốc ngữ ABC: Bán âm /w/ (dùng làm âm đệm hay âm cuối) được ghi bằng hai chữ cái là “o” hoặc “u” – giống hoàn toàn hai âm chính “o”, “u”. Do đó, để tránh nhầm lẫn, trong trường hợp có âm đệm “u” đứng trước âm chính /i/ thì âm /i/ phải được viết là “y” để báo hiệu cho biết trước nó là âm đệm chứ không phải âm chính. Chẳng hạn:

- Chữ “húi” có: “h” là âm đầu, “u” là âm chính, “i” là âm cuối. Phiên âm: /húi⁵/.
- Chữ “huý” có: “h” là âm đầu, “u” là âm đệm, “y” là âm chính (không có âm cuối)¹. Phiên âm: /hwi⁵/

Chữ “y” cũng xuất hiện để giải quyết hậu quả của việc dùng chữ “a” để đồng thời ghi âm /a/ và /ă/ (/a/ ngắn): Trong trường hợp âm chính được ghi bằng chữ “a” thì âm cuối /i/ được ghi là “i” để báo hiệu trước nó là âm /a/, được ghi là “y” để báo hiệu trước nó là âm /ă/. Chẳng hạn:

- Chữ “tai” có: “t” là âm đầu, “a” (âm /a/) là âm chính, “i” là âm cuối. Phiên âm : /tai¹/.
- Chữ “tay” có: “t” là âm đầu, “a” (âm /ă/ tức /a/ ngắn) là âm chính, “y” là âm cuối. Phiên âm: /tăi¹/.

Như vậy, chữ “y” buộc phải ra đời để chỉ giải quyết hậu quả của lỗi trùng lặp về mặt chữ giữa âm đệm “u” và âm chính “u”, giữa âm “a” và “a” ngắn . Thế nhưng, điều đáng tiếc là chữ “y” đã bị sử dụng vào mục đích khác mệnh danh tính thẩm mỹ: Giúp cho các chữ vốn chỉ gồm 1 – 2 chữ cái bớt “trơ trọi”. Đó chính là tinh thần của câu nói *“Một chính tả trong sáng là một chính tả đẹp”* mà ông Nguyễn Quảng Tuân đã dẫn.

Tuy nhiên, trong xã hội thông tin thì nhu cầu thẩm mỹ cho chữ viết buộc phải nhường chỗ cho nhu cầu thông tin nhanh gọn bằng ngôn ngữ và chữ viết, nghĩa là “y” buộc phải nhường chỗ cho “i”, trừ trường hợp không thể như đã nói trên. Đó cũng chính là cơ sở của khuynh hướng chuyển từ chữ Hán phần thể sang giản thể ở Trung Quốc đại lục từ thập niên 60 của thế kỉ XX đến nay.

Do vậy, chúng tôi đề nghị: Trong trường hợp /i/ là âm chính (như trường hợp Lí Thái Tổ) thì chỉ nên viết “y” nếu trước /i/ có âm đệm, các trường hợp còn lại thì nên viết “i”².

¹ Do “y” là âm chính nên dấu thanh phải ghi ngay chữ “y”.

² Riêng các trường hợp sau đây lẽ ra không cần thiết viết “y”:

- Trường hợp chữ “huỳnh” thì do có “nh” làm âm cuối nên hiển nhiên “i” là âm chính và “u” là âm đệm (trong tiếng Việt không có nguyên âm đôi “ui”) nên không cần viết “y” để báo hiệu “u” là âm đệm nữa.
- Trường hợp chữ “nguiễn/nguiên/nguiện/nguiền), do trong tiếng Việt không có nguyên âm ba nên hiển nhiên “u” là âm đệm, vì vậy không cần viết “y” để báo hiệu “u” là âm đệm nữa.

Do thích viết “y” mà vẫn không thể phủ nhận “i” nên ông Nguyễn Quảng Tuân đã đưa ra tiêu chí để chọn lựa: viết “y” đối với từ “gốc Hán”, “i” đối với từ “gốc Nôm”. Theo chúng tôi, mặc dù đề nghị đó chính xuất phát từ dư vị tượng hình của chữ Nho³, nhưng một khi Việt Nam đã quyết định lấy chữ ABC thay thế chữ Nho thì dư vị đó cũng nên gác sang một bên. Hơn nữa, trong tiếng Việt có hàng loạt từ rất khó xác định là “gốc Hán” hay “gốc Nôm” [sic]. Chính vì vậy mà trong *Đại Nam quốc âm tự vị* (1895 – 1896) của Huỳnh Tịnh Paulus Của và *Việt ngữ chánh tả tự vị* của Lê Ngọc Trụ (1960) có rất nhiều chữ được xác định là “vừa Hán vừa Nôm”. Việc phân biệt này đối với các chuyên gia Việt ngữ học còn khó khăn như thế, huống hồ gì đối với đại chúng. Hơn nữa, trong khi trong tiếng Anh, “y” và “i” là hai âm khác nhau, còn trong tiếng Việt là một thì thật khó hiểu cho người nước ngoài học tiếng và chữ Việt, nghĩa là thêm một rào cản để Việt Nam hội nhập với thế giới.

Cũng phải nói thêm rằng, vấn đề viết “y” hay “i” chỉ đặt ra đối với các từ không phải tên người và tên tổ chức. Trường hợp tên người và tên tổ chức thì cứ phải viết đúng mẫu chính tả đã được công nhận trong các văn bản chính thức như giấy khai sinh, giấy công nhận/cấp phép của các cơ quan chức năng. Riêng trường hợp *Lí Thái Tổ* thì tên gốc vốn bằng chữ Nho chứ không phải chữ ABC nên không thể nói đến cái gốc của nó là “y” hay “i”, do vậy cũng phải viết theo quy định chính tả hiện hành với chữ “Lí” (“i” ngắn).

Tóm lại, từ những căn cứ trên, chúng tôi đề nghị nhất loạt dùng “i” thay thế cho “y” trong tiếng Việt, ngoại trừ các trường hợp:

- Tên người, tên tổ chức vốn được viết với “y”;
- Trường hợp âm đệm “u” + âm chính /i/ và trường hợp âm /ă/ + âm cuối /i/ (phải viết “y” vì hiện chưa giải quyết được lỗi trong cách viết âm đệm “u” và âm /ă/).

Đương nhiên là đề nghị đó tuy có cơ sở khoa học và pháp lí nhưng hiện nay chưa được tuyệt đại quần chúng, thậm chí các cơ quan khoa học, giáo dục, hành chính nhà nước thực hiện triệt để. Tuy vậy vẫn không thể để kéo dài tình trạng viết theo thói quen nếu muốn chuẩn hóa tiếng Việt như là một công cụ để phát triển khoa học và văn hóa nước nhà.

- Trường hợp chữ “quí”, vì đã có chữ “q” báo hiệu sau nó là âm đệm nên không cần viết “y” để báo hiệu nữa.

Tuy nhiên để tạo quy tắc nhất quán “âm đệm + y” thì trong các trường hợp trên nên viết là “y”.

³ Dư vị tượng hình này ngày nay còn thấy rõ qua thư pháp chữ quốc ngữ ABC.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đoàn Thiện Thuật, *Ngữ âm tiếng Việt*, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, 1980.
2. Hoàng Phê chủ biên, *Từ điển chính tả tiếng Việt*, Nxb Giáo Dục, 1988.
3. Hoàng Phê chủ biên, *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng, 2008.
4. Huỳnh Tịnh Paulus Của, *Đại Nam quốc âm tự vị*, Imprimerie REY, CURIOL & C^{ie}, Sài Gòn, tập 1: 1895, tập 2: 1896.
5. Lê Ngọc Trụ, *Việt ngữ chánh tả tự vị*, Khai Trí tái bản lần 1, 1972.
6. Nguyễn Quảng Tuân, “Phải viết là “Lý” Thái Tổ”, *T/c Hồn Việt*, số 8/2010.
7. Trung tâm Biên soạn sách cải cách giáo dục – Viện Ngôn ngữ học, *Chuẩn hóa chính tả và thuật ngữ*, Nxb Giáo Dục, 1983.